

Số: 190./2024/QĐ-HĐQT

Nghệ An, ngày 09. tháng 12. năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Ban hành “Quy chế Công bố thông tin của Ngân hàng TMCP Bắc Á”

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 18 tháng 01 năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 68/2024/TT-BTC);
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Bắc Á hiện hành;
- Căn cứ Biên bản họp của Hội đồng quản trị số: 189./2024/BB-HĐQT ngày 09. tháng 12. năm 2024;
- Ban hành “Quy chế Công bố thông tin của Ngân hàng TMCP Bắc Á” như sau:

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc và các trường hợp phải thực hiện công bố thông tin, trách nhiệm của các đơn vị trực thuộc Ngân hàng TMCP Bắc Á trong việc thực hiện công bố thông tin liên quan đến tình hình hoạt động của BAC A BANK trên thị trường chứng khoán, các phương tiện thông tin đại chúng và các cơ quan quản lý nhà nước; công bố thông tin tại trụ sở chính, trụ sở chi nhánh, phòng giao dịch trực thuộc của BAC A BANK theo quy định của pháp luật và theo yêu cầu của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền liên quan.
2. Các trường hợp phát ngôn và cung cấp thông tin của BAC A BANK cho báo chí được điều chỉnh bởi “Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin của Ngân hàng TMCP Bắc Á cho báo chí”, ban hành kèm theo Quyết định số 187/2010/QĐ-BacABank ngày 12/05/2010 của Hội đồng quản trị và/hoặc các văn bản sửa đổi/bổ sung/thay thế (nếu có).
3. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng, các Công ty con, các Khối/Ban/Trung tâm tại Trụ sở chính và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin của BAC A BANK.

Điều 2. Giải thích từ ngữ, từ viết tắt



Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “BAC A BANK” và/hoặc “Ngân hàng” là Ngân hàng TMCP Bắc Á;
 2. “Điều lệ BAC A BANK” là Điều lệ của BAC A BANK qua từng thời kỳ;
 3. “Công bố thông tin định kỳ” là việc BAC A BANK công bố thông tin vào những thời điểm xác định trong năm theo quy định của pháp luật;
 4. “Công bố thông tin bất thường” là việc BAC A BANK công bố thông tin trong một thời hạn được xác định sau khi xảy ra các sự kiện bất thường theo quy định của pháp luật;
 5. “Công bố thông tin theo yêu cầu” là việc BAC A BANK công bố thông tin khi có yêu cầu của UBCKNN hoặc theo yêu cầu của SGDKK nơi chứng khoán của BAC A BANK được niêm yết, đăng ký giao dịch và/hoặc theo yêu cầu của các Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền liên quan;
 6. “Báo cáo thường niên” là báo cáo tổng thể về tình hình tài chính, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tổ chức và nhân sự, thông tin về cổ đông và Hội đồng quản trị của BAC A BANK được lập hàng năm và công bố thông tin định kỳ;
 7. “UBCKNN” là Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
 8. “SGDKK” là Sở giao dịch Chứng khoán;
 9. “TCTLK&BTCK” là Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam;
 10. “Cổ đông lớn” là cổ đông sở hữu trực tiếp, gián tiếp từ 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của BAC A BANK¹;
 11. “ĐHĐCĐ”: là Đại hội đồng cổ đông, cơ quan quyết định cao nhất của BAC A BANK;
 12. “HĐQT”: là Hội đồng quản trị của BAC A BANK theo từng thời kỳ;
 13. “Người nội bộ của BAC A BANK” là người giữ vị trí quan trọng trong bộ máy quản trị, điều hành của BAC A BANK, bao gồm²:
 - Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị;
 - Trưởng Ban kiểm soát, Thành viên Ban kiểm soát;
 - Tổng giám đốc, Các Phó Tổng giám đốc, Giám đốc tài chính (nếu có), Kế toán trưởng ;
 - Thư ký BAC A BANK (nếu có), Người phụ trách quản trị BAC A BANK, người được ủy quyền công bố thông tin.
- “Người có liên quan” là cá nhân hoặc tổ chức theo quy định tại Khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán, Khoản 24 Điều 4 Luật Các tổ chức tín dụng (các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có) trong từng thời kỳ) với nguyên tắc áp dụng pháp luật về quản trị công ty đối với công ty đại chúng là tổ chức tín dụng³.
14. “Tổ chức kiểm toán được chấp thuận” là tổ chức kiểm toán độc lập thuộc danh sách các tổ chức kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán theo quy định của Luật Chứng khoán và pháp luật về kiểm toán độc lập.

¹ Khoản 8 Điều 4 Luật Các tổ chức tín dụng;

² Điểm a Khoản 45 Điều 4 Luật Chứng khoán năm 2019;

³ Khoản 28 Điều 4 Luật Các tổ chức tín dụng và Khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán năm 2019.

15. “Ngày công bố thông tin” là ngày thông tin xuất hiện trên một trong các phương tiện công bố thông tin quy định tại khoản 1 Điều 5 Quy chế này.
16. “Ngày báo cáo” là ngày gửi fax, gửi dữ liệu điện tử qua email, ngày thông tin được tiếp nhận trên hệ thống thông tin điện tử của UBCKNN, SGDCK hoặc ngày UBCKNN, SGDCK nhận được văn bản báo cáo về việc công bố thông tin tùy theo thời điểm nào đến trước.
17. “Ngày thực hiện giao dịch chứng khoán” được xác định như sau ⁴:
- a. Là ngày đặt lệnh giao dịch trong trường hợp giao dịch thực hiện qua SGDCK;
 - b. Là ngày đăng ký thực hiện quyền mua, đăng ký thực hiện quyền chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu trong trường hợp thực hiện quyền mua, quyền chuyển đổi trái phiếu;
 - c. Là ngày các bên đề nghị chuyển quyền sở hữu chứng khoán trong trường hợp giao dịch thực hiện qua TCTLK&BTCK;
 - d. Là ngày nộp phiếu tham dự đấu giá trong trường hợp thực hiện giao dịch qua phương thức đấu giá;
 - e. Là ngày các bên đề nghị chuyển nhượng tại tổ chức phát hành trong trường hợp giao dịch không thực hiện qua TCTLK&BTCK và không thực hiện qua SGDCK.
18. “Ngày hoàn tất giao dịch chứng khoán” được xác định như sau ⁵:
- a. Là ngày kết thúc việc thanh toán giao dịch trong trường hợp giao dịch thực hiện qua SGDCK;
 - b. Là ngày kết thúc việc thanh toán giao dịch trong trường hợp giao dịch thực hiện quyền mua;
 - c. Là ngày hoàn tất việc chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu theo thông báo của BAC A BANK;
 - d. Là ngày hiệu lực chuyển quyền sở hữu chứng khoán tại TCTLK&BTCK trong trường hợp giao dịch thực hiện qua TCTLK&BTCK;
 - e. Là ngày kết thúc việc thanh toán tiền mua cổ phần theo thông báo của BAC A BANK trong trường hợp thực hiện giao dịch qua phương thức đấu giá;
 - f. Là ngày BAC A BANK xác nhận hiệu lực của việc chuyển nhượng chứng khoán trong trường hợp giao dịch không thực hiện qua TCTLK&BTCK và không thực hiện qua SGDCK.

Điều 3. Nguyên tắc công bố thông tin

1. Việc công bố thông tin phải đầy đủ, chính xác, kịp thời theo quy định pháp luật. Việc công bố các thông tin cá nhân bao gồm: Căn cước, Căn cước công dân, Hộ chiếu hoặc Giấy tờ pháp lý của cá nhân còn hiệu lực, địa chỉ liên lạc, địa chỉ thường trú, số điện thoại, số fax, thư điện tử, số tài khoản giao dịch chứng khoán, số tài khoản lưu ký chứng khoán, số tài khoản ngân hàng, mã số giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài (nếu có) nếu được cá nhân đó đồng ý.

⁴ Khoản 11 Điều 3 Thông tư số 96/2020/TT-BTC

⁵ Khoản 12 Điều 3 Thông tư số 96/2020/TT-BTC

2. BAC A BANK chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố. Trường hợp có sự thay đổi nội dung thông tin đã công bố, BAC A BANK phải công bố kịp thời, đầy đủ nội dung thay đổi và lý do thay đổi so với thông tin đã công bố trước đó.
3. BAC A BANK khi công bố thông tin phải đồng thời báo cáo UBCKNN và SGDK nơi chứng khoán BAC A BANK niêm yết, đăng ký giao dịch về nội dung thông tin công bố, bao gồm đầy đủ các thông tin theo quy định. Trường hợp thông tin công bố bao gồm các thông tin cá nhân quy định tại khoản 1 Điều này và các đối tượng công bố thông tin không đồng ý công khai các thông tin này thì phải gửi UBCKNN và SGDK 02 (hai) bản tài liệu, trong đó 01 (một) bản bao gồm đầy đủ thông tin cá nhân và 01 (một) bản không bao gồm thông tin cá nhân để UBCKNN và SGDK thực hiện công khai thông tin.
4. Việc công bố thông tin của BAC A BANK phải do Tổng giám đốc BAC A BANK hoặc người được Tổng giám đốc BAC A BANK ủy quyền công bố thông tin thực hiện và được quy định cụ thể tại Quy chế này.
5. BAC A BANK có trách nhiệm bảo quản, lưu giữ thông tin đã công bố, báo cáo như sau:
 - a. Các thông tin công bố định kỳ, phải được lưu giữ dưới dạng văn bản (nếu có) và dữ liệu điện tử tối thiểu 10 (mười) năm. Các thông tin này phải được lưu giữ và truy cập được trên trang thông tin điện tử của BAC A BANK tối thiểu là 05 (năm) năm;
 - b. Các thông tin công bố bất thường, theo yêu cầu hoặc các hoạt động khác phải được lưu giữ và truy cập được trên trang thông tin điện tử của BAC A BANK tối thiểu là 05 (năm) năm.
6. Ngôn ngữ công bố thông tin của BAC A BANK trên thị trường chứng khoán là Tiếng Việt. Việc thực hiện công bố thông tin đồng thời bằng tiếng Anh được thực hiện theo lộ trình như sau:
 - a. BAC A BANK thực hiện công bố thông tin định kỳ theo quy định tại Điều 7 Quy chế này đồng thời bằng tiếng Anh kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025;
 - b. BAC A BANK thực hiện công bố thông tin bất thường theo quy định tại Điều 8, công bố thông tin theo yêu cầu theo quy định tại Điều 9 và công bố thông tin về các hoạt động khác của BAC A BANK theo quy định tại Quy chế này đồng thời bằng tiếng Anh kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.
 - c. Thông tin công bố bằng tiếng Anh phải bảo đảm thống nhất với nội dung thông tin công bố bằng tiếng Việt. Trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa thông tin bằng tiếng Việt và tiếng Anh thì thông tin bằng tiếng Việt được áp dụng.

Điều 4. Người thực hiện công bố thông tin

1. Tổng giám đốc BAC A BANK là người có thẩm quyền và trách nhiệm cao nhất trong việc xét duyệt và công bố thông tin. Tổng giám đốc BAC A BANK có thể ủy quyền cho người khác thực hiện việc xét duyệt và công bố thông tin theo quy định. Tổng giám đốc BAC A BANK phải chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác và

kip thời về thông tin do người được ủy quyền công bố thông tin công bố.

2. Trường hợp phát sinh sự kiện công bố thông tin mà cả Tổng giám đốc BAC A BANK và người được Tổng giám đốc BAC A BANK ủy quyền công bố thông tin đều vắng mặt thì Tổng giám đốc BAC A BANK phải ủy quyền cho một thành viên khác trong Ban Tổng giám đốc thực hiện công bố thông tin;
3. BAC A BANK phải báo cáo, báo cáo lại thông tin về người thực hiện công bố thông tin cho UBCKNN và SGDCK trong thời hạn 24 (hai mươi tư) giờ kể từ khi việc chỉ định, ủy quyền hoặc thay đổi người thực hiện công bố thông tin có hiệu lực. Nội dung thông tin báo cáo về người thực hiện công bố thông tin bao gồm: Giấy ủy quyền công bố thông tin theo mẫu quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 96/2020/TT-BTC, Bản cung cấp thông tin theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư 96/2020/TT-BTC và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản này (nếu có) trong từng thời kỳ.
4. Quyền hạn và trách nhiệm của người thực hiện công bố thông tin:
 - a. Tuân thủ đúng quy định BAC A BANK về thẩm quyền xét duyệt nội dung và đại diện công bố thông tin;
 - b. Đại diện cho BAC A BANK trong việc thực hiện công bố thông tin theo quy định tại Quy chế này và theo quy định của pháp luật;
 - c. Chỉ đạo các đơn vị, cá nhân có liên quan của BAC A BANK cung cấp thông tin, báo cáo số liệu đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn;
 - d. Theo dõi, chỉ đạo, tổ chức thực hiện những công việc có liên quan, ảnh hưởng đến việc công bố thông tin đúng theo quy định tại Quy chế này và theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Phương tiện công bố thông tin ⁶

1. Các phương tiện công bố thông tin bao gồm:
 - a. Trang thông tin điện tử (website) của BAC A BANK;
 - b. Hệ thống công bố thông tin của UBCKNN;
 - c. Trang thông tin điện tử của SGDCK, phương tiện công bố thông tin khác theo Quy chế của SGDCK (nếu có);
 - d. Trang thông tin điện tử của TCTLK&BTCK (trong trường hợp cần thiết theo quy định của pháp luật);
 - e. Cổng thông tin điện tử của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
 - f. Các phương tiện thông tin đại chúng khác theo quy định pháp luật (báo in, báo điện tử...).
2. BAC A BANK phải thực hiện công bố thông tin, báo cáo trên các phương tiện công bố thông tin quy định tại khoản 1 Điều này, tùy từng trường hợp và nội dung thực hiện công bố thông tin, theo đúng quy định pháp luật.
3. Trường hợp nghĩa vụ công bố thông tin phát sinh vào ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định pháp luật, BAC A BANK thực hiện công bố thông tin trên phương tiện quy

⁶ Khoản 1 Điều 7 Thông tư số 96/2020/TT-BTC

định tại điểm a khoản 1 Điều này và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định pháp luật vào ngày làm việc liền sau ngày nghỉ, ngày lễ.

4. Cách thức báo cáo, công bố thông tin trên hệ thống công bố thông tin của UBCKNN, phương tiện công bố thông tin của SGDCK thực hiện theo hướng dẫn của UBCKNN, SGDCK.

BAC A BANK không phải gửi bản giấy để báo cáo UBCKNN, SGDCK trong trường hợp các tài liệu đã được thực hiện công bố trên tất cả các phương tiện báo cáo, công bố theo quy định tại Điều này và đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật về văn bản điện tử.

Điều 6. Tạm hoãn công bố thông tin

1. BAC A BANK được tạm hoãn công bố thông tin trong trường hợp vì những lý do bất khả kháng (thiên tai, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh và các lý do bất khả kháng khác). BAC A BANK phải báo cáo UBCKNN, SGDCK về việc tạm hoãn công bố thông tin ngay khi xảy ra sự kiện, trong đó nêu rõ lý do của việc tạm hoãn công bố thông tin, đồng thời công bố về việc tạm hoãn công bố thông tin.
2. Ngay sau khi đã khắc phục được tình trạng bất khả kháng, BAC A BANK có trách nhiệm công bố đầy đủ các thông tin mà trước đó chưa công bố theo quy định pháp luật.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ CÔNG BỐ THÔNG TIN

Điều 7. Công bố thông tin định kỳ ⁷

1. Công bố thông tin Báo cáo tài chính

a. Báo cáo tài chính năm:

BAC A BANK phải công bố báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận theo nguyên tắc sau:

- (i) Báo cáo tài chính phải bao gồm đầy đủ các báo cáo, phụ lục, thuyết minh theo quy định của pháp luật có liên quan;
- (ii) Báo cáo tài chính năm bao gồm 02 (hai) báo cáo: báo cáo tài chính riêng của BAC A BANK và báo cáo tài chính hợp nhất theo quy định của pháp luật có liên quan;
- (iii) BAC A BANK phải công bố thông tin về báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm cả báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính của BAC A BANK và văn bản giải trình của BAC A BANK trong trường hợp tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính;
- (iv) Thời hạn công bố báo cáo tài chính năm
BAC A BANK phải công bố báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày tổ chức kiểm toán ký báo cáo kiểm toán nhưng không vượt quá 90 (chín mươi) ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.
- (v) Thực hiện đăng trên 01 (một) số báo có phạm vi phát hành trong toàn quốc theo thời hạn chậm nhất là 90 ngày tính từ ngày kết thúc năm tài chính theo quy định

⁷ Điều 14, Điều 10 Thông tư số 96/2020/TT-BTC

của Ngân hàng Nhà nước ⁸.

b. Báo cáo tài chính bán niên

BAC A BANK phải công bố báo cáo tài chính bán niên đã được soát xét bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận.

- (i) Báo cáo tài chính bán niên phải là báo cáo tài chính giữa niên độ dạng đầy đủ theo Chuẩn mực kế toán “Báo cáo tài chính giữa niên độ”, trình bày số liệu tài chính trong 06 (sáu) tháng đầu năm tài chính của BAC A BANK, được lập theo quy định của pháp luật;
- (ii) Báo cáo tài chính bán niên phải được soát xét theo Chuẩn mực về công tác soát xét báo cáo tài chính. Toàn văn báo cáo tài chính bán niên phải được công bố đầy đủ, kèm theo kết luận soát xét và văn bản giải trình của BAC A BANK trong trường hợp kết luận soát xét không phải là kết luận chấp nhận toàn phần;
- (iii) Thời hạn công bố báo cáo tài chính bán niên

BAC A BANK phải công bố báo cáo tài chính bán niên đã được soát xét trong thời hạn 05 (năm) ngày, kể từ ngày tổ chức kiểm toán ký báo cáo soát xét nhưng tối đa không quá 60 (sáu mươi) ngày, kể từ ngày kết thúc 06 (sáu) tháng đầu năm tài chính.

c. Báo cáo tài chính quý

BAC A BANK phải công bố báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính quý đã được soát xét (nếu có)

- (i) Báo cáo tài chính quý phải là báo cáo tài chính giữa niên độ dạng đầy đủ theo Chuẩn mực kế toán “Báo cáo tài chính giữa niên độ”, được lập theo quy định của pháp luật;
- (ii) Toàn văn báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính quý đã được soát xét (nếu có) phải được công bố đầy đủ, kèm theo kết luận soát xét và văn bản giải trình của BAC A BANK trong trường hợp báo cáo tài chính quý được soát xét có kết luận soát xét không phải là kết luận chấp nhận toàn phần;
- (iii) Thời hạn công bố báo cáo tài chính quý

BAC A BANK phải công bố báo cáo tài chính quý trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày kết thúc quý.

Trường hợp BAC A BANK đã thực hiện công bố Báo cáo tài chính quý đã được soát xét (trong trường hợp phải thực hiện soát xét) trong thời hạn quy định của Báo cáo tài chính quý thì không phải thực hiện công bố Báo cáo tài chính quý. Khi công bố thông tin các báo cáo tài chính nêu tại điểm a, b và c khoản 1 Điều này, BAC A BANK phải đồng thời giải trình nguyên nhân khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

- (i) Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% (mười phần trăm) trở lên so với báo cáo

⁸ Khoản 2 Điều 14 QĐ số 16/2007/QĐ-NHNN(đã được sửa đổi, bổ sung bởi thông tư số 49/2014/TT-NHNN)

- cùng kỳ năm trước;
- (ii) Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại;
 - (iii) Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán hoặc soát xét từ 5% (năm phần trăm) trở lên, chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại.

BAC A BANK phải giải trình nguyên nhân phát sinh các sự kiện quy định tại điểm d khoản 1 Điều này trên cơ sở báo cáo tài chính của BAC A BANK và báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Công bố thông tin Báo cáo thường niên

BAC A BANK phải lập báo cáo thường niên theo mẫu quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư 96/2020/TT-BTC (và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản này (nếu có) trong từng thời kỳ) và công bố báo cáo này trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày công bố báo cáo tài chính năm được kiểm toán nhưng không vượt quá 110 (một trăm mười) ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

Thông tin tài chính trong báo cáo thường niên phải phù hợp với báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán.

3. Công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị công ty

BAC A BANK phải công bố thông tin về báo cáo tình hình quản trị công ty theo mẫu quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư 96/2020/TT-BTC (và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản này (nếu có) trong từng thời kỳ) trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày kết thúc 06 (sáu) tháng đầu năm và kết thúc năm dương lịch.

4. Công bố thông tin về họp ĐHĐCĐ thường niên

- a. Tối thiểu 21 (hai mươi một) ngày trước ngày khai mạc họp ĐHĐCĐ, BAC A BANK phải công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng và của UBCKNN, SGDCK về việc họp ĐHĐCĐ, trong đó nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp ĐHĐCĐ, bao gồm: thông báo mời họp, chương trình họp, phiếu biểu quyết, tài liệu sử dụng trong cuộc họp và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.
- b. Tài liệu họp ĐHĐCĐ phải được cập nhật các nội dung sửa đổi, bổ sung (nếu có);
- c. Biên bản họp, nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên và tài liệu kèm theo trong biên bản, nghị quyết phải được công bố theo thời hạn quy định tại điểm c khoản 1 Điều 8 Quy chế này.

Điều 8. Công bố thông tin bất thường⁹

- 1. BAC A BANK phải công bố thông tin bất thường trong **thời hạn 24 (hai mươi tư) giờ, kể từ khi xảy ra một trong các sự kiện sau đây:**
 - a. Tài khoản của BAC A BANK tại ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị phong tỏa theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền hoặc khi tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán phát hiện có dấu hiệu gian lận, vi phạm pháp luật liên quan đến

⁹ Điều 15, Điều 11 Thông tư số 96/2020/TT-BTC

- tài khoản thanh toán của BAC A BANK; tài khoản của BAC A BANK được phép hoạt động trở lại sau khi bị phong tỏa trong các trường hợp quy định tại điểm này;
- b. Khi nhận được văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc khi BAC A BANK có quyết định về tạm ngừng một phần hoặc toàn bộ hoạt động kinh doanh; thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp/cập nhật vào hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp; thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật trong từng thời kỳ; sửa đổi, bổ sung hoặc cấp đổi, , thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động;
 - c. Thông qua quyết định của ĐHĐCĐ bất thường. Tài liệu công bố bao gồm: Nghị quyết của ĐHĐCĐ, biên bản họp và tài liệu kèm theo biên bản, nghị quyết hoặc biên bản kiểm phiếu (trong trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản). Trường hợp ĐHĐCĐ thông qua việc hủy niêm yết, BAC A BANK phải công bố thông tin về việc hủy niêm yết kèm theo tỷ lệ thông qua của cổ đông không phải là cổ đông lớn;
 - d. Quyết định mua lại cổ phiếu hoặc bán cổ phiếu quỹ; ngày thực hiện quyền mua cổ phần của người sở hữu trái phiếu kèm theo quyền mua cổ phần hoặc ngày thực hiện chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu; quyết định chào bán chứng khoán ra nước ngoài và các quyết định liên quan đến việc chào bán, phát hành chứng khoán;
 - e. Quyết định về mức cổ tức, hình thức trả cổ tức, thời gian trả cổ tức; quyết định tách, gộp cổ phiếu;
 - f. Quyết định về việc tổ chức Ngân hàng (chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản), giải thể, phá sản Ngân hàng; thay đổi mã số thuế, thay đổi tên Ngân hàng, con dấu của Ngân hàng; thay đổi địa điểm; thành lập mới hoặc đóng cửa trụ sở chính, chi nhánh, phòng giao dịch, ban hành, sửa đổi, bổ sung Điều lệ; chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Ngân hàng;
 - g. Quyết định thay đổi kỳ kế toán, chính sách kế toán áp dụng (trừ trường hợp thay đổi chính sách kế toán áp dụng do thay đổi quy định pháp luật); thông báo doanh nghiệp kiểm toán đã ký hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính năm hoặc thay đổi doanh nghiệp kiểm toán (sau khi đã ký hợp đồng); việc hủy hợp đồng kiểm toán đã ký;
 - h. Quyết định tham gia góp vốn thành lập, mua để tăng sở hữu trong một công ty dẫn đến công ty đó trở thành công ty con, công ty liên kết hoặc bán để giảm tỷ lệ sở hữu tại công ty con, công ty liên kết dẫn đến công ty đó không còn là công ty con, công ty liên kết hoặc giải thể công ty con, công ty liên kết;
 - i. Quyết định của ĐHĐCĐ hoặc HĐQT thông qua hợp đồng, giao dịch giữa BAC A BANK với người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ hoặc người có liên quan của BAC A BANK;
 - j. Khi có sự thay đổi số cổ phiếu có quyền biểu quyết. Thời điểm công bố thông tin thực hiện như sau:
 - + Trường hợp BAC A BANK phát hành thêm cổ phiếu hoặc chuyển đổi trái phiếu, cổ phiếu ưu đãi thành cổ phiếu, tính từ thời điểm BAC A BANK báo cáo UBCKNN

về kết quả phát hành, kết quả chuyển đổi theo quy định pháp luật về phát hành chứng khoán;

- + Trường hợp BAC A BANK mua lại cổ phiếu của chính mình hoặc bán cổ phiếu quỹ, tính từ thời điểm BAC A BANK báo cáo kết quả giao dịch theo quy định pháp luật về mua lại cổ phiếu của chính mình, bán cổ phiếu quỹ;
- + Trường hợp BAC A BANK mua lại cổ phiếu của người lao động theo quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động của BAC A BANK hoặc mua lại cổ phiếu lô lẻ theo yêu cầu của cổ đông, BAC A BANK công bố thông tin trong thời hạn 10 (mười) ngày đầu tiên của tháng trên cơ sở các giao dịch đã hoàn tất và cập nhật đến ngày công bố thông tin;
- k. BAC A BANK thay đổi, bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại, bãi nhiệm người nội bộ; nhận được đơn xin từ chức của người nội bộ. Đồng thời, BAC A BANK gửi cho UBCKNN, SGDCK Bản cung cấp thông tin của người nội bộ mới theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư 96/2020/TT-BTC (và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có) trong từng thời kỳ);
- l. Quyết định mua, bán tài sản hoặc thực hiện các giao dịch có giá trị lớn hơn 15% (mười lăm phần trăm) tổng tài sản của BAC A BANK căn cứ vào báo cáo tài chính hợp nhất năm gần nhất được kiểm toán hoặc báo cáo tài chính hợp nhất 06 tháng gần nhất được soát xét.
- m. Khi nhận được quyết định khởi tố đối với BAC A BANK, người nội bộ của BAC A BANK; tạm giam, truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người nội bộ của BAC A BANK;
- n. Khi nhận được bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án liên quan đến hoạt động của BAC A BANK; Quyết định xử phạt vi phạm pháp luật về thuế;
- o. BAC A BANK nhận được thông báo của Tòa án thụ lý đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản Ngân hàng;
- p. Trường hợp BAC A BANK nhận biết được sự kiện, thông tin làm ảnh hưởng đến giá chứng khoán của chính Ngân hàng, BAC A BANK phải xác nhận hoặc đính chính về sự kiện, thông tin đó;
- q. Quyết định tăng, giảm vốn điều lệ; Quyết định góp vốn đầu tư vào một tổ chức, dự án, vay, cho vay hoặc các giao dịch khác với giá trị từ 10% (mười phần trăm) trở lên trên tổng tài sản của BAC A BANK tại báo cáo tài chính hợp nhất năm gần nhất được kiểm toán hoặc báo cáo tài chính hợp nhất bán niên gần nhất được soát xét; Quyết định góp vốn có giá trị từ 50% (năm mươi phần trăm) trở lên vốn điều lệ của một tổ chức (xác định theo vốn điều lệ của tổ chức nhận vốn góp trước thời điểm góp vốn);
- r. Khi xảy ra các sự kiện khác có ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh hoặc tình hình quản trị của BAC A BANK;
- s. Được chấp thuận hoặc hủy bỏ niêm yết tại SGDCK nước ngoài.
- 2.** Khi công bố thông tin theo quy định tại khoản 1 Điều này, BAC A BANK phải nêu rõ sự kiện xảy ra, nguyên nhân và các giải pháp khắc phục (nếu có).

3. Công bố thông tin về ĐHĐCĐ bất thường hoặc thông qua nghị quyết ĐHĐCĐ dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản:
 - a. Việc công bố thông tin về ĐHĐCĐ bất thường thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 7 Quy chế này;
 - b. Trường hợp lấy ý kiến ĐHĐCĐ bằng văn bản, tối thiểu 10 (mười) ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến, BAC A BANK phải công bố trên trang thông tin điện tử của mình, đồng thời gửi cho tất cả các cổ đông phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết ĐHĐCĐ và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết (nếu có).
4. Công bố thông tin liên quan đến ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu.
 - a. BAC A BANK công bố thông tin về ngày đăng ký cuối cùng dự kiến thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu tối thiểu 10 (mười) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng dự kiến, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản này;
 - b. BAC A BANK công bố thông tin về ngày đăng ký cuối cùng dự kiến thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu để tham dự họp ĐHĐCĐ tối thiểu 20 (hai mươi) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng dự kiến.
5. Trường hợp tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến kiểm toán hoặc kết luận soát xét không phải là ý kiến kiểm toán hoặc kết luận soát xét chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính hoặc báo cáo tài chính có điều chỉnh hồi tố, BAC A BANK phải công bố thông tin về ý kiến kiểm toán, kết luận soát xét, kết quả điều chỉnh hồi tố báo cáo tài chính trong thời hạn theo quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều 7 Quy chế này.
6. Công bố thông tin trong các trường hợp đặc biệt khác:

Sau khi thay đổi kỳ kế toán, BAC A BANK công bố báo cáo tài chính cho giai đoạn giữa 02 (hai) kỳ kế toán của năm tài chính cũ và năm tài chính mới theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày tổ chức kiểm toán ký báo cáo kiểm toán nhưng không quá 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày bắt đầu của năm tài chính mới.

Điều 9. Công bố thông tin theo yêu cầu¹⁰

1. Trong các trường hợp sau đây, BAC A BANK phải công bố thông tin trong thời hạn 24 (hai mươi tư) giờ, kể từ khi nhận được yêu cầu của UBCKNN, SGDCK khi xảy ra một trong các sự kiện sau đây:
 - a. Sự kiện ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư;
 - b. Có thông tin liên quan đến BAC A BANK ảnh hưởng lớn đến giá chứng khoán và cần phải xác nhận thông tin đó.
2. Nội dung thông tin công bố theo yêu cầu phải nêu rõ sự kiện được UBCKNN, SGDCK yêu cầu công bố; nguyên nhân và đánh giá của BAC A BANK về tính xác thực của sự kiện đó, giải pháp khắc phục (nếu có).

Điều 10. Công bố thông tin về hoạt động chào bán, phát hành chứng khoán của

¹⁰ Điều 16, Điều 12 Thông tư số 96/2020/TT-BTC

BAC A BANK

1. Công bố thông tin liên quan đến chào bán, phát hành cổ phiếu
 - a. Công bố thông tin liên quan đến phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động ¹².
 - Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày UBCKNN thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành, BAC A BANK phải công bố Bản thông báo phát hành trên trang thông tin điện tử của BAC A BANK, SGDCK. Việc công bố thông tin trên phải được thực hiện ít nhất 07 (bảy) ngày làm việc trước ngày kết thúc đợt phát hành; Ngày kết thúc đợt phát hành không được quá 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày UBCKNN thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo;
 - Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày kết thúc đợt phát hành, BAC A BANK gửi Báo cáo kết quả đợt phát hành cho UBCKNN và công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của BAC A BANK, SGDCK về kết quả đợt phát hành;
 - Các nội dung công bố thông tin bất thường khác có liên quan đến đợt chào bán, phát hành cổ phiếu thực hiện theo quy định tại Điều 8 Quy chế này.
 - b. Công bố thông tin liên quan đến chào bán cổ phiếu ra công chúng ¹³:
 - Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng có hiệu lực BAC A BANK phải công bố **Bản thông báo phát hành** trên 01 tờ báo điện tử hoặc báo in trong 03 số liên tiếp theo quy định tại Khoản 3 Điều 25 Luật Chứng khoán và công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của BAC A BANK, SGDCK (bản thông báo phát hành theo mẫu hướng dẫn của Bộ Tài chính tùy từng thời kỳ). Bản cáo bạch chính thức phải được đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử của BAC A BANK và SGDCK.
 - Trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán, BAC A BANK phải gửi Báo cáo kết quả đợt chào bán kèm theo xác nhận của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài nơi mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được từ đợt chào bán cho UBCKNN theo quy định tại khoản 5 Điều 26 Luật Chứng khoán và công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của BAC A BANK, SGDCK về kết quả đợt chào bán.
2. Công bố thông tin về việc chào bán trái phiếu tại thị trường trong nước và ra thị trường quốc tế:
 - a. Chào bán trái phiếu riêng lẻ tại thị trường trong nước
 - i. Công bố thông tin trước đợt chào bán trái phiếu ¹⁴:
 - + Chậm nhất 01 (một) ngày làm việc trước ngày phát hành trái phiếu, doanh nghiệp thực hiện công bố thông tin trước đợt chào bán cho các nhà đầu tư đăng ký mua trái phiếu và gửi nội dung công bố thông tin cho SGDCK;

¹² Điều 69 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP

¹³ Điều 41 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP

¹⁴ Khoản 1 Điều 19 Nghị định số 153/2020/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 65/2022/NĐ-CP);

- + Nội dung công bố thông tin trước đợt chào bán thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tùy từng thời kỳ;
- ii. Công bố thông tin trong trường hợp chào bán trái phiếu thành nhiều đợt ¹⁵:
 - + Đối với đợt chào bán đầu tiên, việc công bố thông tin thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều này.
 - + Đối với các đợt chào bán tiếp theo, ngoài việc công bố thông tin theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều này, trong thời hạn 01 (một) ngày làm việc trước mỗi đợt chào bán trái phiếu, BAC A BANK công bố thông tin bổ sung cho nhà đầu tư đăng ký mua trái phiếu, đồng thời gửi SGDCK. Nội dung công bố thông tin bổ sung: Cập nhật tình hình chào bán và sử dụng vốn trái phiếu từ các đợt chào bán trước theo phương án phát hành trái phiếu; cập nhật về tình hình tài chính của doanh nghiệp phát hành trong trường hợp đợt chào bán sau cách đợt chào bán trước từ 03 (ba) tháng trở lên và trường hợp đợt chào bán sau khác năm tài chính với đợt chào bán trước.
- iii. Công bố thông tin về kết quả chào bán trái phiếu ¹⁶:
 - + Chậm nhất 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán trái phiếu, BAC A BANK công bố thông tin về kết quả của đợt chào bán cho các nhà đầu tư sở hữu trái phiếu và gửi nội dung công bố thông tin đến Sở giao dịch chứng khoán. Nội dung công bố thông tin thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tùy từng thời kỳ.
 - + Trường hợp BAC A BANK chào bán không thành công hoặc hủy đợt chào bán trái phiếu, chậm nhất 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc phân phối trái phiếu, BAC A BANK công bố thông tin và gửi nội dung công bố thông tin đến Sở giao dịch chứng khoán.
- iv. Công bố thông tin định kỳ ¹⁷:

Định kỳ 06 (sáu) tháng và hàng năm theo năm tài chính cho đến khi trái phiếu đáo hạn, BAC A BANK phát hành gửi nội dung công bố thông tin định kỳ cho nhà đầu tư sở hữu trái phiếu và SGDCK.

 - + Trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày kết thúc 06 (sáu) tháng đầu năm tài chính, BAC A BANK thực hiện công bố thông tin định kỳ 06 (sáu) tháng.
 - + Trong thời hạn 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính, BAC A BANK thực hiện công bố thông tin định kỳ hàng năm.

Nội dung công bố thông tin thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tùy từng thời kỳ và bao gồm các tài liệu sau:

 - + Báo cáo tài chính 06 tháng, báo cáo tài chính năm của BAC A BANK đã được kiểm toán hoặc đã được soát xét (nếu có); báo cáo tài chính năm chưa kiểm toán và báo cáo tài chính 06 tháng chưa kiểm toán, chưa được soát xét phải được Đại

¹⁵ Khoản 2 Điều 19 và điểm b, c Khoản 3 Điều 12 Nghị định số 153/2020/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 65/2022/NĐ-CP);

¹⁶ Điều 20 Nghị định số 153/2020/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 65/2022/NĐ-CP)

¹⁷ Điều 21 Nghị định số 153/2020/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 65/2022/NĐ-CP);

hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị BAC A BANK xác nhận số liệu. Báo cáo tài chính công bố thông tin gồm báo cáo tài chính hợp nhất và báo cáo tài chính riêng của BAC A BANK.

- + Tình hình thanh toán lãi, gốc trái phiếu.
- + Báo cáo định kỳ 06 tháng, hàng năm về tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu đối với trái phiếu còn dư nợ được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện.
- + Báo cáo tình hình thực hiện các cam kết của BAC A BANK đối với người sở hữu trái phiếu.

v. Công bố thông tin bất thường ¹⁸:

Trong vòng 24 (hai mươi tư) giờ kể từ khi xảy ra một trong các sự kiện sau đây, BAC A BANK phải công bố thông tin bất thường cho nhà đầu tư sở hữu trái phiếu và gửi nội dung công bố thông tin cho SGDCK:

- + Bị tạm ngừng một phần hoặc toàn bộ hoạt động kinh doanh, bị đình chỉ hoạt động hoặc thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy phép có giá trị tương đương theo quy định của pháp luật; khi có Quyết định về việc tổ chức lại hoặc chuyển đổi BAC A BANK;
- + Có sự thay đổi về nội dung thông tin so với thông tin đã công bố khi chào bán trái phiếu làm ảnh hưởng đến khả năng trả nợ lãi, gốc trái phiếu;
- + Thay đổi điều kiện, điều khoản của trái phiếu đã phát hành, thay đổi đại diện người sở hữu trái phiếu.
- + Phải thực hiện mua lại trái phiếu trước hạn bắt buộc.
- + Khi nhận được quyết định của cơ quan có thẩm quyền về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán hoặc bị xử lý vi phạm pháp luật theo quy định.
- + BAC A BANK không thanh toán được đầy đủ, đúng hạn nợ gốc, lãi trái phiếu bằng đồng Việt nam theo phương án phát hành đã công bố cho nhà đầu tư và đã được người sở hữu trái phiếu chấp thuận (cũng như tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan) để thanh toán gốc, lãi trái phiếu đến hạn bằng tài sản khác.

vi. Công bố thông tin về trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền, mua lại trái phiếu trước hạn, hoán đổi trái phiếu ¹⁹:

- + Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất việc chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu hoặc ngày thực hiện quyền của chứng quyền, BAC A BANK có trách nhiệm gửi nội dung công bố thông tin cho SGDCK.
- + Đối với mua lại trái phiếu trước hạn, hoán đổi trái phiếu:
Trong thời hạn 10 (mười) ngày trước ngày mua lại trái phiếu trước hạn, hoán đổi trái phiếu, BAC A BANK phải công bố thông tin cho nhà đầu tư sở hữu trái phiếu

¹⁸ Điều 22 Nghị định số 153/2020/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 65/2022/NĐ-CP)

¹⁹ Điều 23 Nghị định số 153/2020/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 65/2022/NĐ-CP)

về việc mua lại trước hạn, hoán đổi trái phiếu bao gồm: phương thức tổ chức mua lại, hoán đổi; điều kiện, điều khoản của việc mua lại, hoán đổi; khối lượng trái phiếu mua lại, hoán đổi theo phương án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày hoàn tất việc mua lại trái phiếu trước hạn, hoán đổi trái phiếu, BAC A BANK có trách nhiệm báo cáo cơ quan phê duyệt, chấp thuận phương án phát hành trái phiếu đồng thời gửi nội dung công bố thông tin cho SGDCK.

Nội dung công bố thông tin quy định tại điểm này thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tùy từng thời kỳ.

b. Chào bán trái phiếu ra thị trường quốc tế

i. Công bố thông tin trước đợt chào bán trái phiếu ²⁰:

- + BAC A BANK thực hiện việc công bố thông tin theo quy định tại thị trường phát hành, quy định tại Quy chế này và Quy định của pháp luật.
- + Chậm nhất 01 (một) ngày làm việc trước ngày phát hành trái phiếu ra thị trường quốc tế, BAC A BANK gửi nội dung công bố thông tin trước đợt chào bán đến Sở giao dịch chứng khoán;
- + Nội dung công bố thông tin trước đợt chào bán thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

ii. Công bố thông tin về kết quả chào bán trái phiếu ²¹:

- + Chậm nhất 05 (năm) ngày kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành trái phiếu, BAC A BANK gửi thông tin về kết quả chào bán đến SGDCK.
- + Nội dung công bố thông tin về kết quả chào bán thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tùy từng thời kỳ.

iii. Công bố thông tin định kỳ ²²:

Định kỳ 06 tháng và hàng năm theo năm tài chính cho đến khi trái phiếu đáo hạn, BAC A BANK gửi nội dung công bố thông tin định kỳ đến SGDCK.

- + Trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày kết thúc 06 tháng đầu năm tài chính, doanh nghiệp thực hiện công bố thông tin định kỳ 06 tháng.
- + Trong thời hạn 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính, doanh nghiệp thực hiện công bố thông tin định kỳ hàng năm.

Nội dung công bố thông tin thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tùy từng thời kỳ và bao gồm các tài liệu sau:

- + Báo cáo tài chính 06 tháng, báo cáo tài chính năm của BAC A BANK đã được kiểm toán hoặc đã được soát xét (nếu có); báo cáo tài chính năm chưa kiểm toán và báo cáo tài chính 06 tháng chưa kiểm toán, chưa được soát xét phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị xác nhận số liệu. Báo cáo tài chính công

²⁰ Điều 29 Nghị định số 153/2020/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 65/2022/NĐ-CP);

²¹ Điều 30 Nghị định số 153/2020/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 65/2022/NĐ-CP);

²² Điều 31 Nghị định số 153/2020/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 65/2022/NĐ-CP).

bổ thông tin gồm báo cáo tài chính hợp nhất và báo cáo tài chính riêng của BAC A BANK.

- + Tình hình thanh toán lãi, gốc trái phiếu.
 - + Báo cáo định kỳ 06 tháng, hàng năm về tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu đối với trái phiếu còn dư nợ.
 - + Báo cáo về thông tin bất thường của BAC A BANK (nếu có).
 - + Báo cáo về mua lại trái phiếu trước hạn, hoán đổi trái phiếu, chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu, thực hiện quyền của chứng quyền (nếu có).
 - + Báo cáo tình hình thực hiện các cam kết của BAC A BANK đối với người sở hữu trái phiếu.
- c. Công bố thông tin khi phát hành trái phiếu ra công chúng
- i. BAC A BANK phát hành trái phiếu ra công chúng thực hiện công bố thông tin về việc chào bán trái phiếu ra công chúng theo quy định pháp luật về chào bán trái phiếu ra công chúng.
 - ii. Khi phát hành trái phiếu ra công chúng, BAC A BANK thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin các nội dung sau:
 - + Công bố thông tin định kỳ về báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận, báo cáo thường niên và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên kể từ khi kết thúc đợt chào bán trái phiếu ra công chúng cho đến khi hoàn tất thanh toán trái phiếu theo quy định tại điểm a khoản 1, khoản 2 và khoản 4 Điều 7 Quy chế này;
 - + Đối với trường hợp huy động vốn để thực hiện các dự án đầu tư, BAC A BANK phải công bố thông tin định kỳ về báo cáo sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán đã được kiểm toán, báo cáo tiến độ sử dụng vốn kể từ ngày kết thúc đợt chào bán, ngày kết thúc đợt phát hành cho đến khi giải ngân hết số tiền đã huy động tùy theo thời điểm nào đến trước, cụ thể như sau:
 - + BAC A BANK phát hành trái phiếu ra công chúng phải thuyết minh chi tiết việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trong báo cáo tài chính năm được kiểm toán xác nhận hoặc công bố đồng thời báo cáo sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán đã được kiểm toán xác nhận cùng báo cáo tài chính năm được kiểm toán và báo cáo tại ĐHĐCĐ thường niên;
 - + Định kỳ 06 (sáu) tháng, BAC A BANK phải công bố thông tin về tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán theo quy định tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kỳ báo cáo;
 - iii. Khi phát hành trái phiếu ra công chúng, BAC A BANK phải công bố thông tin về tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu theo mẫu quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư 96/2020/TT-BTC (và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có) trong từng thời kỳ) trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày kết thúc 06 (sáu) tháng đầu năm và kết thúc năm dương lịch;

- iv. Công bố thông tin bất thường khi xảy ra một trong các sự kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Quy chế này và phải nêu rõ sự kiện xảy ra, nguyên nhân, giải pháp khắc phục (nếu có);
- v. Trường hợp phát hành trái phiếu chuyển đổi không bắt buộc BAC A BANK phải gửi thư thông báo tới từng trái chủ và thực hiện công bố thông tin về thời gian, tỷ lệ, giá, địa điểm đăng ký chuyển đổi tối thiểu 01 (một) tháng trước ngày chuyển đổi trái phiếu;

Công bố thông tin theo yêu cầu quy định tại Điều 9 Quy chế này

Điều 11. Công bố thông tin về các hoạt động khác của BAC A BANK ²³

1. Công bố thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài

BAC A BANK phải công bố thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa và các thay đổi liên quan đến tỷ lệ sở hữu này trên trang thông tin điện tử của BAC A BANK, SGDCK, TCTK&BTCK và hệ thống công bố thông tin của UBCKNN theo quy định pháp luật chứng khoán hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

2. Công bố thông tin về giao dịch mua lại cổ phiếu của chính BAC A BANK, bán cổ phiếu quỹ.

Trường hợp BAC A BANK mua lại cổ phiếu của chính mình hoặc bán cổ phiếu quỹ, BAC A BANK phải thực hiện công bố thông tin theo quy định pháp luật về việc mua lại cổ phiếu của chính mình, bán cổ phiếu quỹ.

Trường hợp BAC A BANK mua lại cổ phiếu của chính mình, sau khi thanh toán hết số cổ phiếu mua lại, nếu tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán giảm hơn 10% (mười phần trăm) thì BAC A BANK phải thông báo cho tất cả các chủ nợ biết và công bố thông tin trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày hoàn tất nghĩa vụ thanh toán việc mua lại cổ phiếu.

3. Công bố thông tin về các thay đổi có liên quan đến tổ chức, hoạt động; liên quan đến mạng lưới hoạt động của BAC A BANK phải được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận và/hoặc theo quyết định của cấp có thẩm quyền của BAC A BANK.

Ngoài việc tuân thủ nghĩa vụ công bố thông tin bất thường liên quan đến tổ chức và hoạt động của BAC A BANK được quy định tại điểm f, khoản 1 Điều 8 thì BAC A BANK còn phải tuân thủ nghĩa vụ công bố thông tin sau:

- a. BAC A BANK được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận thay đổi đối với các nội dung: tên, địa điểm đặt trụ sở chính của BAC A BANK; mức vốn điều lệ; địa điểm đặt trụ sở chi nhánh; nội dung, thời hạn hoạt động, BAC A BANK phải thực hiện công bố thông tin trên 01 phương tiện truyền thông của Ngân hàng Nhà nước và một tờ báo in trong 03 số liên tiếp hoặc trên 01 báo điện tử của Việt Nam trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận.²⁴

²³ Điều 13 Thông tư số 96/2020/TT-BTC

²⁴ Điều 37 Luật Các tổ chức tín dụng;

- b. Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc trước ngày dự kiến khai trương hoạt động chi nhánh ở trong nước, phòng giao dịch, hoặc thay đổi địa điểm đặt trụ sở Chi nhánh ở trong nước, Phòng giao dịch, BAC A BANK phải thực hiện công bố thông tin sau đây:
- i) Số, ngày, nội dung chấp thuận tại văn bản chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước về thành lập chi nhánh, phòng giao dịch hoặc/và thay đổi địa điểm đặt trụ sở chi nhánh, phòng giao dịch;
 - ii) Tên, địa điểm, ngày dự kiến khai trương hoạt động hoặc tên, địa điểm cũ, địa điểm mới đặt trụ sở chi nhánh, phòng giao dịch và thông tin khác (nếu cần thiết).
- c. Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước cho phép BAC A BANK thực hiện thay đổi chi nhánh quản lý phòng giao dịch BAC A BANK phải công bố nội dung gồm: số, ngày, nội dung chấp thuận tại văn bản chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước.
- d. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện chuyển đổi phòng giao dịch thành chi nhánh ở trong nước, thay đổi tên chi nhánh ở trong nước, phòng giao dịch, chuyển đổi chi nhánh ở trong nước thành phòng giao dịch, thay đổi địa chỉ đặt trụ sở chi nhánh ở trong nước, phòng giao dịch nhưng không phát sinh thay đổi địa điểm, thay đổi tên chi nhánh, phòng giao dịch, BAC A BANK phải công bố quyết định của cấp có thẩm quyền của BAC A BANK về các nội dung này.
- e. BAC A BANK phải công bố các thông tin quy định tại các điểm b, c, d Khoản 3 Điều này trên trang thông tin điện tử của BAC A BANK, trụ sở chi nhánh ở trong nước, phòng giao dịch có liên quan của BAC A BANK.
- f. BAC A BANK phải gửi văn bản đề nghị Ngân hàng Nhà nước đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Ngân hàng Nhà nước, đăng tải trên 01 tờ báo in trong 03 số liên tiếp hoặc trên 01 báo điện tử của Việt Nam đối với các nội dung quy định tại điểm b Khoản 3 Điều này.
- g. Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày chấm dứt hoạt động, giải thể chi nhánh, phòng giao dịch ở trong nước (trừ trường hợp đương nhiên chấm dứt hoạt động, giải thể), BAC A BANK phải thực hiện công bố và niêm yết công khai việc chấm dứt hoạt động giải thể này trên trang thông tin điện tử của BAC A BANK, tại trụ sở chính, trụ sở chi nhánh quản lý phòng giao dịch (đối với việc chấm dứt hoạt động phòng giao dịch) của BAC A BANK; đăng báo trung ương và địa phương tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi chi nhánh, phòng giao dịch, đặt trụ sở²⁷. Nội dung công bố, niêm yết công khai tối thiểu bao gồm:
- Tên, địa chỉ của chi nhánh, phòng giao dịch chấm dứt hoạt động, giải thể.
 - Thời điểm chấm dứt hoạt động, giải thể.
 - Trách nhiệm của BAC A BANK về tài sản, quyền, nghĩa vụ và các lợi ích liên quan của chi nhánh, phòng giao dịch chấm dứt hoạt động, giải thể.

²⁷ Điều 32 Thông tư 32/2024/TT-NHNN

4. BAC A BANK phải công bố công khai thông tin về họ và tên cá nhân, tên tổ chức là cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên của BAC A BANK và thông tin về số lượng, tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông và người có liên quan của cổ đông này tại BAC A BANK trên trang thông tin điện tử của BAC A BANK trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày BAC A BANK nhận được thông tin cung cấp²⁸

Điều 12. Công bố thông tin của cổ đông lớn, nhóm người có liên quan, nhóm nhà đầu tư nước ngoài có liên quan sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của BAC A BANK²⁹.

1. Tổ chức, cá nhân khi trở thành hoặc không còn là cổ đông lớn của BAC A BANK phải công bố thông tin và báo cáo về giao dịch cho BAC A BANK, UBCKNN và SGDCK theo mẫu quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư 96/2020/TT-BTC (và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có) trong từng thời kỳ) trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày trở thành hoặc không còn là cổ đông lớn của BAC A BANK.
2. Cổ đông lớn của BAC A BANK khi có thay đổi về số lượng cổ phiếu sở hữu qua các ngưỡng 1% (một phần trăm) số cổ phiếu có quyền biểu quyết phải công bố thông tin và báo cáo cho BAC A BANK, UBCKNN và SGDCK trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày có sự thay đổi trên theo mẫu quy định tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Thông tư 96/2020/TT-BTC (và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có) trong từng thời kỳ).
3. Thời điểm bắt đầu, kết thúc việc trở thành cổ đông lớn hoặc thời điểm thay đổi tỷ lệ sở hữu cổ phiếu qua các ngưỡng 1% (một phần trăm) nêu tại khoản 1 và khoản 2 Điều này được tính kể từ ngày hoàn tất giao dịch chứng khoán theo quy định tại khoản 18 Điều 2 Quy chế này.
4. Quy định tại khoản 1, 2 và 3 Điều này cũng áp dụng đối với nhóm người có liên quan và nhóm nhà đầu tư nước ngoài có liên quan sở hữu từ 5% (năm phần trăm) trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của BAC A BANK. Nhóm nhà đầu tư nước ngoài có liên quan sở hữu từ 5% (năm phần trăm) trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của BAC A BANK thực hiện công bố thông tin theo mẫu quy định tại Phụ lục IX và Phụ lục X ban hành kèm theo Thông tư 96/2020/TT-BTC (và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có) trong từng thời kỳ) căn cứ trên tổng số lượng cổ phiếu, mà nhóm nhà đầu tư nước ngoài đó nắm giữ.
5. Quy định tại khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này không áp dụng đối với các đối tượng không chủ động thực hiện giao dịch trong trường hợp thay đổi tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu có quyền biểu quyết phát sinh do BAC A BANK mua lại cổ phiếu của chính mình hoặc BAC A BANK phát hành thêm cổ phiếu.
6. BAC A BANK phải công bố trên trang thông tin điện tử của BAC A BANK trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc sau khi nhận được báo cáo liên quan đến sự thay

²⁸ Khoản 5 Điều 49 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024.

²⁹ Điều 31 Thông tư số 96/2020/TT-BTC

đổi tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của các đối tượng được quy định tại Điều này.

Điều 13. Công bố thông tin về giao dịch của người nội bộ của BAC A BANK và người có liên quan của người nội bộ³⁰

1. Người nội bộ của BAC A BANK và người có liên quan của các đối tượng này (sau đây gọi chung là người có liên quan) phải công bố thông tin, báo cáo trước và sau khi thực hiện giao dịch cho UBCKNN, SGDCK, BAC A BANK, khi giá trị giao dịch dự kiến trong ngày từ 50 (năm mươi) triệu đồng trở lên hoặc giá trị giao dịch dự kiến trong từng tháng từ 200 (hai trăm) triệu đồng trở lên tính theo mệnh giá (đối với cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi), hoặc giá trị chuyển nhượng (đối với quyền mua cổ phiếu, quyền mua trái phiếu chuyển đổi), kể cả trường hợp chuyển nhượng không thông qua hệ thống giao dịch tại SGDCK (như các giao dịch cho hoặc được cho, tặng hoặc được tặng, thừa kế, chuyển nhượng hoặc nhận chuyển nhượng chứng khoán và các trường hợp khác), cụ thể như sau:
 - a. Trước ngày dự kiến thực hiện giao dịch tối thiểu 03 (ba) ngày làm việc, người nội bộ và người có liên quan phải công bố thông tin về việc dự kiến giao dịch theo mẫu quy định tại Phụ lục XIII hoặc Phụ lục XIV ban hành kèm theo Thông tư 96/2020/TT-BTC (và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có) trong từng thời kỳ), ngoại trừ trường hợp công ty chứng khoán là người có liên quan của người nội bộ của BAC A BANK, khi thực hiện giao dịch theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 9a Thông tư số 120/2020/TT-BTC.

Trường hợp thực hiện giao dịch theo quy định tại khoản 4 Điều 9a Thông tư số 120/2020/TT-BTC, việc miễn trừ công bố thông tin được áp dụng cho giao dịch thực hiện trong vòng 04 (bốn) ngày làm việc kể từ ngày cổ phiếu về tài khoản tự doanh của công ty chứng khoán;
 - b. Thời hạn thực hiện giao dịch không được quá 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày đăng ký thực hiện giao dịch. Người nội bộ và người có liên quan phải thực hiện theo thời gian, khối lượng, giá trị do SGDCK đã công bố thông tin và chỉ được thực hiện giao dịch đầu tiên vào ngày giao dịch liền sau ngày có thông tin công bố từ SGDCK;
 - c. Trường hợp thực hiện giao dịch mua trong các đợt phát hành cổ phiếu, hoặc giao dịch chào mua công khai, đối tượng phải công bố thông tin theo quy định tại Điều này được miễn trừ nghĩa vụ quy định tại điểm b khoản này và thực hiện theo quy định pháp luật về hoạt động chào bán, phát hành, chào mua công khai;
 - d. Người nội bộ và người có liên quan không được đồng thời đăng ký, giao dịch mua và bán cổ phiếu, quyền mua cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi, quyền mua trái phiếu chuyển đổi trong cùng một đợt đăng ký, giao dịch và chỉ được đăng ký, thực hiện giao dịch tiếp theo khi đã báo cáo kết thúc đợt giao dịch trước đó; ngoại trừ trường hợp công ty quản lý quỹ, chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam là người có liên quan của người nội bộ thực hiện đăng ký, giao dịch mua và bán chứng khoán cho các quỹ hoán đổi danh mục (quỹ ETF Exchange Trade Fund)

³⁰ Điều 33 Thông tư số 96/2020/TT-BTC

hoặc đầu tư theo chỉ định của khách hàng ủy thác tuy nhiên phải đảm bảo từng khách hàng ủy thác không được đồng thời đăng ký, giao dịch mua và bán trong cùng một đợt đăng ký;

- e. Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày hoàn tất giao dịch (trường hợp giao dịch kết thúc trước thời hạn đăng ký) hoặc kết thúc thời hạn dự kiến giao dịch, người nội bộ và người có liên quan phải công bố thông tin về kết quả giao dịch đồng thời giải trình nguyên nhân không thực hiện được giao dịch hoặc không thực hiện hết khối lượng đăng ký (nếu có) theo mẫu quy định tại Phụ lục XV hoặc Phụ lục XVI ban hành kèm theo Thông tư 96/2020/TT-BTC (và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có) trong từng thời kỳ);
- f. Người nội bộ và người có liên quan là đối tượng phải thực hiện báo cáo, công bố thông tin theo quy định tại khoản này đồng thời là đối tượng phải thực hiện báo cáo, công bố thông tin theo quy định tại Điều 11 Quy chế này thì chỉ phải thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin áp dụng đối với người nội bộ và người có liên quan.
- 2. Người nội bộ và người có liên quan không thuộc đối tượng phải thực hiện báo cáo, công bố thông tin theo quy định tại khoản 1 Điều này đồng thời là đối tượng phải thực hiện báo cáo, công bố thông tin theo quy định tại Điều 11 Quy chế này thì phải thực hiện nghĩa vụ báo cáo, công bố thông tin theo quy định tại Điều 11 Quy chế này.
- 3. Quy định về nghĩa vụ công bố thông tin tại điểm a, b và d khoản 1 Điều này không áp dụng đối với trường hợp công ty chứng khoán bán giải chấp cổ phiếu của khách hàng là người nội bộ của BAC A BANK hoặc người có liên quan của các đối tượng này.
- 4. Trường hợp sau khi đăng ký giao dịch, đối tượng đăng ký giao dịch không còn là người nội bộ của BAC A BANK hoặc người có liên quan của Người nội bộ, đối tượng đăng ký giao dịch vẫn phải thực hiện việc báo cáo và công bố thông tin theo quy định tại khoản 1 Điều này.
- 5. Trường hợp các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội của BAC A BANK (công đoàn, đoàn thanh niên,...) thực hiện giao dịch chứng khoán của BAC A BANK phải thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin áp dụng đối với người nội bộ và người có liên quan theo quy định tại Điều này.
- 6. Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc sau khi nhận được các báo cáo liên quan đến giao dịch chứng khoán của người nội bộ và người có liên quan theo quy định tại Điều này, BAC A BANK phải công bố trên trang thông tin điện tử của BAC A BANK.
- 7. Trường hợp công ty chứng khoán là người có liên quan của người nội bộ của BAC A BANK, công ty chứng khoán phải công bố thông tin và báo cáo UBCKNN, SGDCK và thông báo cho BAC A BANK khi giá trị giao dịch trong ngày từ 50 (năm mươi) triệu đồng trở lên hoặc giá trị giao dịch trong từng tháng từ 200 (hai trăm) triệu đồng trở lên tính theo mệnh giá, bao gồm trường hợp chuyển quyền sở hữu ngoài hệ thống giao dịch chứng khoán theo mẫu quy định tại Phụ lục XVIII ban

hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTB (đã được sửa đổi, bổ sung) trong thời hạn 24 giờ kể từ các thời điểm sau đây:

- a) Hoàn tất việc thanh toán giao dịch theo quy định tại khoản 2 Điều 35a Thông tư số 119/2020/TT-BTC;
- b) Hoàn tất việc bán cổ phiếu theo quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 9a Thông tư số 120/2020/TT-BTC.

Điều 14. Công bố thông tin về giao dịch chào mua công khai³¹

BAC A BANK chào mua công khai phải thực hiện công bố thông tin theo quy định pháp luật về chào mua công khai.

Điều 15. Công bố thông tin khi niêm yết trái phiếu³³

Trong trường hợp niêm yết trái phiếu, BAC A BANK thực hiện công bố thông tin theo quy định tại các Điều 7, 8, 9 và 10 Quy chế này và quy định của pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Đơn vị đầu mối chuẩn bị, chịu trách nhiệm đối với nội dung thông tin công bố và thực hiện công bố thông tin

1. Đơn vị đầu mối chuẩn bị và chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, trung thực đối với nội dung thông tin công bố (tiếng Việt và tiếng Anh) của BAC A BANK bao gồm:
 - a. **Văn phòng HĐQT phối hợp với Ban Pháp chế:** chịu trách nhiệm chuẩn bị các thông tin liên quan đến quản trị ngân hàng, cổ đông, cổ phiếu, hồ sơ, tài liệu phục vụ họp ĐHĐCĐ thường niên, ĐHĐCĐ bất thường, chào bán, phát hành cổ phiếu,; thông tin về người nội bộ, danh sách và thông tin của những người có liên quan của người nội bộ, cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên của BAC A BANK và người có liên quan của cổ đông này; công ty chứng khoán là người có liên quan của người nội bộ; quản lý, lưu trữ các hồ sơ/tài liệu/văn bản/giấy tờ gốc do HĐQT và/hoặc ĐHĐCĐ ban hành và các nội dung khác theo chức năng, nhiệm vụ của mình.
 - b. **Khối Tài chính – Kế toán:** chịu trách nhiệm chuẩn bị các thông tin liên quan đến báo cáo tài chính, báo cáo thường niên, báo cáo tình hình quản trị công ty, các thông tin phát sinh liên quan đến thuế, kiểm toán,... và các nội dung khác theo chức năng, nhiệm vụ của mình.
 - c. **Khối Nhân sự:** chịu trách nhiệm chuẩn bị các thông tin liên quan đến việc thay đổi, bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại, bãi nhiệm,... đối với những nhân sự là người nội bộ của BAC A BANK và các nội dung khác theo chức năng, nhiệm vụ của mình.
 - d. **Khối Ngân hàng bán lẻ:** chịu trách nhiệm chuẩn bị các thông tin liên quan đến tổ

³¹ Điều 35 Thông tư số 96/2020/TT-BTC

³³ Điều 20 Thông tư số 96/2020/TT-BTC

quy định của pháp luật và theo yêu cầu của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền liên quan (nếu có).

3. Các đơn vị đầu mối chuẩn bị và chịu trách nhiệm đối với nội dung thông tin công bố theo quy định tại Khoản 1 Điều này và Đơn vị đầu mối thực hiện công bố thông tin theo quy định tại Khoản 2 Điều này có nghĩa vụ:
 - a. Lưu trữ các thông tin công bố theo đúng chức năng nhiệm vụ của mình.
 - b. Cung cấp các thông tin công bố đã lưu trữ qua từng thời kỳ (trong trường hợp cần thiết) cho một bên thứ ba và/hoặc cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền liên quan theo đúng quy định nội bộ của BAC A BANK và quy định pháp luật.

Điều 17. Trách nhiệm, quan hệ phối hợp giữa các Khối, Ban, Đơn vị trực thuộc trong việc cung cấp thông tin và thực hiện công bố thông tin

1. Giám đốc các Đơn vị theo quy định tại Khoản 1 Điều 16 Quy chế này chịu trách nhiệm về tính chính xác và kịp thời của các thông tin cung cấp cho các đơn vị đầu mối thực hiện công bố thông tin theo quy định tại Khoản 2 Điều 16 Quy chế này.
2. Đối với những thông tin thuộc trường hợp công bố thông tin bất thường, công bố thông tin theo yêu cầu theo quy định, trường các Khối, Ban, Đơn vị (nơi phát sinh thông tin cần cung cấp) có trách nhiệm cung cấp thông tin cho đơn vị đầu mối thực hiện công bố thông tin trong vòng **04 (bốn)** giờ kể từ khi xảy ra sự kiện.
3. Người phụ trách quản trị BAC A BANK phải giám sát việc công bố thông tin và báo cáo HĐQT và Tổng giám đốc kết quả thực hiện.

Điều 18. Xử lý vi phạm

Đơn vị, cá nhân thuộc BAC A BANK có hành vi vi phạm các quy định tại Quy chế này, vi phạm các quy định của pháp luật gây thiệt hại cho BAC A BANK liên quan đến việc thực hiện, quản lý hoạt động công bố thông tin tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Điều 19. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 09.12.2024 và thay thế “Quy chế Công bố thông tin của Ngân hàng TMCP Bắc Á” ban hành kèm theo Quyết định số: 54/2021/QĐ-HĐQT ngày 24/05/2021 của Hội đồng quản trị BAC A BANK;
2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến nghĩa vụ công bố thông tin của BAC A BANK chưa được đề cập trong Quy chế này và/hoặc có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản được quy định trong Quy chế này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và sẽ điều chỉnh nghĩa vụ công bố thông tin của BAC A BANK;
3. Mọi nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Hội đồng quản trị BAC A BANK xem xét, quyết định.

chức, hoạt động và mạng lưới hoạt động của BAC A BANK bao gồm các thông tin: thay đổi địa điểm, thành lập mới hoặc đóng cửa,... chi nhánh, phòng giao dịch và các nội dung khác theo chức năng, nhiệm vụ của mình.

- e. **Ban Pháp chế:** chịu trách nhiệm chuẩn bị các thông tin liên quan đến con dấu pháp nhân của BAC A BANK; thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp/cập nhật vào hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật trong từng thời kỳ, con dấu, giấy phép thành lập và hoạt động của BAC A BANK qua từng thời kỳ và các nội dung hồ sơ, văn bản chấp thuận khác của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền liên quan thuộc các trường hợp phải công bố thông tin theo quy định tại Quy chế này và theo quy định của pháp luật đối với từng hồ sơ, công việc theo sự phân công, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, theo chức năng, nhiệm vụ của mình.
- f. **Khối Nguồn vốn và kinh doanh tiền tệ:** chịu trách nhiệm chuẩn bị các thông tin liên quan đến phát hành trái phiếu, đăng ký giao dịch/niêm yết trái phiếu, phối hợp với Khối Tài chính – Kế toán, Ban Kiểm toán nội bộ (nếu có) để thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin định kỳ, công bố thông tin bất thường liên quan đến trái phiếu được quy định tại Điều 10 Quy chế... và các nội dung khác theo chức năng, nhiệm vụ của mình.
- g. **Các Phòng, Ban, Đơn vị khác:** chịu trách nhiệm chuẩn bị các thông tin công bố khác theo chức năng, nhiệm vụ của mình.
- h. **Khối Marketing và Truyền thông** tiếp nhận thông tin, ý kiến phản hồi (nếu có) của cổ đông, nhà đầu tư và các cơ quan có thẩm quyền khác liên quan đến các thông tin do BAC A BANK công bố và phối hợp với các Khối/Ban/Đơn vị có liên quan giải đáp, cung cấp thông tin cho theo chức năng, nhiệm vụ của mình.
- 2. Đơn vị đầu mối thực hiện công bố thông tin của BAC A BANK bao gồm:

Trên cơ sở thông tin công bố do các đơn vị đầu mối chuẩn bị, cung cấp được nêu tại Khoản 1 Điều này và được phê duyệt bởi cấp có thẩm quyền theo quy định tại Điều 4 của Quy chế này, việc công bố thông tin của BAC A BANK được thực hiện như sau:
- a. **Khối Tài chính – Kế toán:** chịu trách nhiệm thực hiện công bố thông tin theo quy định tại Quy chế này trên các phương tiện công bố thông tin của UBCKNN, SGDCK nơi chứng khoán BAC A BANK niêm yết, đăng ký giao dịch và TCTLK&BTCKVN (trong trường hợp cần thiết theo quy định của pháp luật) khi nhận được yêu cầu từ các đơn vị đầu mối chuẩn bị, cung cấp thông tin công bố được nêu tại Khoản 1 Điều này;
- b. **Khối Marketing và Truyền thông:** chịu trách nhiệm thực hiện công bố thông tin theo quy định tại Quy chế này trên trang thông tin điện tử của BAC A BANK; công bố thông tin, niêm yết công khai tại trụ sở chính của BAC A BANK, trụ sở chi nhánh, phòng giao dịch trực thuộc của BAC A BANK; trên Cổng thông tin điện tử của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam các phương tiện công bố thông tin khác theo

Điều 20. Trách nhiệm thi hành

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Giám đốc các Khối/Ban/Trung tâm tại Trụ sở chính, các Công ty con của BAC A BANK, và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 20 Quy chế;
- BKS (để biết);
- Lưu: VPHĐQT, PC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trần Thị Thoảng